

Số: 214/QĐ-CT

Vĩnh Long, ngày 23 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xử phạt vi phạm hành chính về thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ

Căn cứ Luật Quản lý thuế ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật số 106/2013/QH13 ngày 04 tháng 6 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế GTGT, Luật Thuế TTĐB và Luật Quản lý thuế;

Căn cứ Nghị định số 98/2007/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế;

Căn cứ Thông tư số 166/2013/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2013 của Bộ Tài chính quy định chi tiết về xử phạt vi phạm hành chính về thuế;

Căn cứ Quyết định số 108/QĐ-BTC ngày 14/01/2010 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ kiến nghị tại Biên bản thanh tra thuế ký ngày 17 tháng 3 năm 2017 và Báo cáo kết quả thanh tra ngày 20 tháng 3 năm 2017 của Đoàn Thanh tra theo Quyết định số 98/QĐ-CT ngày 16 tháng 02 năm 2017 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Vĩnh Long về việc thanh tra thuế tại Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Vĩnh Long;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Thanh tra thuế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử lý vi phạm về thuế theo kết quả thanh tra đối với Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Vĩnh Long do ông Trần Thanh Hùng làm Tổng Giám đốc, mã số thuế: 1500170900;

Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: Buôn bán gạo, bán nông lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa), bán buôn thực phẩm, nuôi trồng thủy sản nội địa, bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp,...

+Địa chỉ: Số 38 đường 2/9, Phường 1, thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long;

Với hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả áp dụng như sau:

1. Hình thức xử phạt: Bằng tiền. Mức phạt là 88.411.250 đồng.

(Tám mươi tám triệu bốn trăm mười một ngàn hai trăm năm mươi đồng)

- Phạt đối với các hành vi sau:

+ Phạt hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp số tiền là 85.891.250 đồng, cụ thể như sau:

. Phạt 10% trên số thuế TNDN khai thiếu năm 2012 số tiền là 85.491.250 đồng (854.912.500 đồng x 10%);

. Phạt 20% trên số thuế GTGT khai thiếu năm 2014 số tiền là 400.000 đồng (2.000.000 đồng x 20%).

+ Phạt hành vi khai sai nhưng không dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp số tiền là 2.520.000 đồng [(1.200.000 đồng + 3.000.000 đồng)/2 x (1+20%)]

2. Biện pháp khắc phục hậu quả

a) **Số tiền thuế truy thu** là 856.912.500 đồng; trong đó:

- Thuế GTGT năm 2014 là 2.000.000 đồng;

- Thuế TNDN năm 2012 là 854.912.500 đồng.

b) **Số tiền chậm nộp tiền thuế** là 326.465.663 đồng; cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Loại thuế	Số tiền thuế truy thu	Hạn nộp thuế	Tính phạt từ ngày	Tính phạt đến ngày	Ngày tính tiền chậm nộp		Tiền chậm nộp tiền thuế
					0,05%/ngày	0,03%/ngày	
A	1	2	3	4	5	6	7=1x5x0,05% (1x6x0,03%)
1. Thuế GTGT	2.000.000						744.000
Năm 2014	2.000.000						744.000
Tháng 10	2.000.000	20/11/2014	21/11/2014	30/06/2016	588		588.000
			01/07/2016	17/03/2017		260	156.000
2. Thuế TNDN	854.912.500						325.721.663
Năm 2012	854.912.500		03/11/2014	30/06/2016	606		259.038.488
			01/07/2016	17/03/2017		260	66.683.175
TỔNG CỘNG							326.465.663

Tiền chậm nộp tiền thuế tính theo quy định tại Khoản 1 Điều 41 Thông tư số 166/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính quy định chi tiết về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và Khoản 3 Điều 3 Luật số 106/2013/QH13 ngày 04/6/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế GTGT, Luật Thuế TTĐB và Luật Quản lý thuế.

3. Điều chỉnh giảm lỗ

Điều chỉnh giảm lỗ trên tờ khai quyết toán thuế TNDN theo kết quả thanh tra số tiền là 9.181.098.256 đồng, trong đó:

- Năm 2013 là 8.031.261.619 đồng;
- Năm 2014 là 1.136.277.257 đồng;
- Năm 2015 là 7.808.924 đồng;
- Năm 2016 là 5.750.456 đồng.

Tổng số thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp tiền thuế là 1.271.789.413 đồng

(Một tỷ hai trăm bảy mươi một triệu bảy trăm tám mươi chín ngàn bốn trăm mười ba đồng)

Vì đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

- Về thuế GTGT:

Công ty kê khai khấu trừ thuế GTGT HHDV mua vào của hóa đơn có giá trị thanh toán từ 20 triệu đồng trở lên nhưng không cung cấp được chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định tại Khoản 2 Điều 15 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng.

- Về thuế TNDN:

+ Công ty đã tính vào chi phí hợp lý khi xác định thuế TNDN các khoản chi thường đột xuất cho người lao động không được ghi cụ thể điều kiện được hưởng và mức được hưởng tại một trong các hồ sơ sau: Hợp đồng lao động; Thỏa ước lao động tập thể; Quy chế tài chính của Công ty; Quy chế thưởng do Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Giám đốc quy định theo quy chế tài chính của Công ty không đúng quy định tại Tiết b Điểm 2.5 Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 123/2012/TT-BTC ngày 27 tháng 7 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 và hướng dẫn thi hành Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008, Nghị định số 122/2011/NĐ-CP ngày 27/12/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp

+ Các khoản chi phí trích trước tiền lương, tiền công nhưng hết thời hạn nộp hồ sơ quyết toán Công ty chưa chi không đúng theo quy định tại Tiết c Điểm 2.5

A.X.H.
ĐƯỢC TH
TÍNH
ĐÍNH LO
S CỤC

Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 123/2012/TT-BTC ngày 27 tháng 7 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp số 14/2008/QH12 và hướng dẫn thi hành Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008, Nghị định số 122/2011/NĐ-CP ngày 27/12/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp đối với khoản chi phí loại trừ của năm 2013 và Tiết c Điểm 2.5 Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ và hướng dẫn thi hành Luật thuế TNDN có cùng nội dung:

+ Công ty tính vào chi phí các khoản chi tiền phạt vi phạm hành chính về thuế, tiền chậm nộp và khoản chi có hóa đơn mua hàng có giá trị từ 20 triệu đồng không thực hiện thanh toán qua ngân hàng không đúng theo quy định tại Tiết c Điểm 1; Điểm 2.36 Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ và hướng dẫn thi hành Luật thuế TNDN.

- Các hành vi vi phạm nêu trên, Công ty có phản ánh đầy đủ, trung thực các nghiệp vụ kinh tế làm phát sinh nghĩa vụ thuế trên sổ sách kế toán, hóa đơn, chứng từ là hành vi kê khai sai theo quy định tại Điều 107 Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế.

- Xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi sau:

+ Hành vi khai sai dẫn đến thiếu số thuế GTGT và thuế TNDN phải theo quy định tại Khoản 2 Điều 13 Nghị định số 98/2007/NĐ-CP ngày 07/6/2007 và Khoản 2 Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

+ Hành vi khai sai nhưng không dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp theo Khoản 5 Điều 10 xử phạt theo quy định tại Khoản 4 Điều 6 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 06/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

Tình tiết tăng nặng: Vi phạm nhiều lần.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này, ông Trần Thanh Hùng - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Vĩnh Long phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này.

Số tiền truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp tiền thuế quy định tại Điều 1 vào tài khoản số 7111 tại Kho Bạc Nhà nước tỉnh Vĩnh Long.

Quá thời hạn 10 ngày, mà ông Trần Thanh Hùng - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Vĩnh Long không chấp hành quyết định xử phạt thì sẽ bị cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy

định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế.

Ông Trần Thanh Hùng - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Vĩnh Long có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Trần Thanh Hùng - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Lương thực Thực phẩm Vĩnh Long để chấp hành Quyết định xử phạt.
2. Gửi cho Kho Bạc Nhà nước tỉnh Vĩnh Long để thu tiền phạt.
3. Gửi cho Đoàn Thanh tra; Phòng Thanh tra để tổ chức thực hiện Quyết định này.
4. Gửi cho Lãnh đạo Cục Thuế để biết./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (thi hành);
- Lưu: VT, P.TTr. (09)

[Handwritten signature]



Huỳnh Văn Hải

